

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP, Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh

(V/v đăng tải nội dung tham vấn trên trang thông tin điện tử đối với báo cáo ĐTM Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

Năm 2022, UBND tỉnh Trà Vinh đã chấp thuận cho Tôi - Lâm Trường Sinh vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải tại Công văn số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022. (Cụ thể: trữ lượng 108.000m³ cát đang tạm trữ tại thửa đất số 248, tờ bản đồ số 06, diện tích 33.283 m²).

Tiếp theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có hướng dẫn việc thực hiện thủ tục pháp lý về vận chuyển và tận thu tại Văn bản số 1167/STNMT-QLTNB ngày 29/4/2022. Theo đó, việc vận chuyển phải thực hiện thủ tục môi trường (đánh giá tác động môi trường - ĐTM) và lập phương án khai thác, vận chuyển.

Tôi đã ký kết hợp đồng với Công ty TNHH dịch vụ xây dựng Đại Minh Group thực hiện việc vận chuyển cát lưu chứa tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (theo chấp thuận tại Công văn số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh).

Hiện tại, Tôi đang triển khai lập thủ tục đánh giá tác động môi trường để vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh theo như hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1167/STNMT-QLTNB.

Nhằm hoàn thiện nội dung tham vấn báo cáo ĐTM dự án theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, nay Tôi gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh báo cáo ĐTM dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải” để đăng tải tham vấn trên trang thông tin điện tử theo quy định. *(Đính kèm file báo cáo ĐTM của dự án).*

Kết quả tham vấn kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh phản hồi về địa chỉ: số 60, đường 105B, Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, TPHCM để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo ĐTM dự án và trình cơ quan thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận

- Sở TNMT.
- Công ty TNHH dịch vụ xây dựng Đại Minh Group.
- Lưu.

CHỦ DỰ ÁN



Lâm Trường Sinh

LÂM TRƯỜNG SINH

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

của Dự án

“KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN PHẦN CÁT
TẠM TRỮ TẠI ẤP LÁNG CHÁO, XÃ DÂN
THÀNH, THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ
VINH ĐỂ PHỤC VỤ SAN LẤP TRÊN ĐỊA BÀN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI”

(Bản tham vấn)

TX Duyên Hải, tháng 03 năm 2024

LÂM TRƯỜNG SINH

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

của Dự án

**“KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN PHẦN CÁT
TẠM TRỮ TẠI ÁP LÁNG CHÁO, XÃ DÂN
THÀNH, THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ
VINH ĐỂ PHỤC VỤ SAN LẤP TRÊN ĐỊA BÀN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI”**

CHỦ DỰ ÁN

Lâm Trường Sinh

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN
AN VẠN PHÁT
GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Minh Điền

TX Duyên Hải, tháng 03 năm 2024



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

MỤC LỤC

	Trang
MỤC LỤC	1
DANH MỤC CÁC TỪ VÀ CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT	3
DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU	4
MỞ ĐẦU	5
1. Xuất xứ của dự án	5
1.1. Xuất xứ và hoàn cảnh ra đời.....	5
1.2. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư	5
1.3. Mối quan hệ của dự án với các dự án khác, quy hoạch phát triển do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt.....	5
2. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật của việc thực hiện ĐTM	6
2.1. Các văn bản pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn để thực hiện lập báo cáo	6
2.2. Các văn bản pháp lý, quyết định, ý kiến bằng văn bản của các cấp thẩm quyền về việc đầu tư xây dựng dự án.....	7
2.3. Tài liệu, dữ liệu do chủ dự án tự tạo lập được sử dụng trong quá trình thực hiện ĐTM	8
3. Tổ chức thực hiện đánh giá tác động môi trường	8
3.1. Tổ chức thực hiện.....	8
3.2. Thông tin về đơn vị tư vấn lập báo cáo ĐTM.....	9
4. Các phương pháp áp dụng trong quá trình lập báo cáo ĐTM	9
5. Tóm tắt nội dung chính của Báo cáo ĐTM	11
CHƯƠNG 1 THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN	18
1.1. Thông tin về dự án.....	18
1.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án	21
1.3. Nguyên, nhiên, vật liệu, hoá chất sử dụng của dự án; nguồn cung cấp điện, nước và các sản phẩm của dự án	21
1.4. Công nghệ sản xuất vận hành.....	22
1.5. Biện pháp tổ chức thi công.....	23
1.6. Tiến độ, tổng mức đầu tư, tổ chức quản lý và thực hiện dự án.....	24
CHƯƠNG 2 ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN	27
2.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội	27

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

*Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã
Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”*

2.1.1. Điều kiện tự nhiên	27
2.1.2. Nguồn tiếp nhận nước thải của dự án.....	31
2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội	31
2.2. Hiện trạng chất lượng môi trường và đa dạng sinh học khu vực thực hiện dự án	31
2.2.1. Đánh giá hiện trạng các thành phần môi trường	32
2.2.2. Hiện trạng đa dạng sinh học	43
2.3. Nhận dạng các đối tượng bị tác động, yếu tố nhạy cảm về môi trường khu vực thực hiện dự án	44
2.4. Sự phù hợp của địa điểm lựa chọn thực hiện dự án	44
CHƯƠNG 3 ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG	46
3.1. Đánh giá, dự báo các tác động	46
3.2. Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải và biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực khác đến môi trường	53
3.3. Tổ chức thực hiện các công trình bảo vệ môi trường	56
3.4. Nhận xét về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các kết quả đánh giá, dự báo ..	56
CHƯƠNG 4 PHƯƠNG ÁN CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG, PHƯƠNG ÁN BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC	58
4.1. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với dự án khai thác khoáng sản	58
4.2. Phương án bồi hoàn đa dạng sinh học	58
CHƯƠNG 5 CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG	59
5.1. Chương trình quản lý môi trường của chủ dự án.....	59
5.2. Chương trình giám sát môi trường	63
CHƯƠNG 6 KẾT QUẢ THAM VẤN	64
KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT	65
1. Kết luận	65
2. Kiến nghị	65
3. Cam kết.....	65
TÀI LIỆU THAM KHẢO	67
PHẦN PHỤ LỤC.....	68

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
*Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã
 Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”*

DANH MỤC CÁC TỪ VÀ CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Diễn giải ý nghĩa
BOD	Biochemical Oxygen Demand – nhu cầu oxy sinh học
CĐT	Chủ đầu tư
CPĐD	Cấp phối đá dăm
COD	Chemical Oxygen Demand – nhu cầu oxy hoá học
CO _x	Oxit của cacbon
CTR	Chất thải rắn
DO	Oxy hòa tan
ĐTM	Đánh giá tác động môi trường
GPMB	Giải phóng mặt bằng
NTSH	Nước thải sinh hoạt
NO _x	Oxit của nitơ
SS	Chất rắn lơ lửng
QCVN	Quy chuẩn Việt Nam
SO _x	Oxit của lưu huỳnh
TĐC	Tái định cư
TL	Thủy lợi
TVGS	Tư vấn giám sát
TVTK	Tư vấn thiết kế
UBMTTQ	Ủy ban mặt trận tổ quốc
UBND	Ủy ban nhân dân
WHO	Tổ chức y tế thế giới

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tam trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

	Trang
Bảng 0.1. Danh sách thành viên lập báo cáo.....	9
Bảng 1.1: Tọa độ vị trí các hạng mục của dự án.....	18
Bảng 2.1: Nhiệt độ trung bình tháng ($^{\circ}\text{C}$)	28
Bảng 2.2: Số giờ nắng trung bình tháng (giờ).....	28
Bảng 2.3: Lượng mưa trung bình tháng (mm)	29
Bảng 2.4: Độ ẩm tương đối trung bình tháng (%)	30
Bảng 2.8: Địa điểm và tọa độ vị trí lấy mẫu môi trường nền tại dự án	42
Bảng 2.9: Chất lượng môi trường không khí khu vực dự án	42
Bảng 2.10: Chất lượng môi trường nước mặt khu vực dự án	43
Bảng 3.1: Hệ số ô nhiễm do mỗi người hàng ngày đưa vào môi trường	47
Bảng 3.2: Tải lượng các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt	47
Bảng 3.3: Nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt	47
Bảng 3.5: Hệ số phát thải ô nhiễm không khí của động cơ Diesel	48
Bảng 3.6: Tải lượng ô nhiễm của các phương tiện thi công	48
Bảng 3.8: Mức ồn của các thiết bị thi công trên công trường	51
Bảng 3.9: Mức độ lan truyền tiếng ồn của một số thiết bị tham gia dự án	52
Bảng 3.11: Công trình, biện pháp BVMT và kế hoạch xây lắp công trình BVMT của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng	56
Bảng 5.1: Chương trình quản lý các vấn đề môi trường.....	59

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

MỞ ĐẦU

1. Xuất xứ của dự án

1.1. Xuất xứ và hoàn cảnh ra đời

Năm 2022, UBND tỉnh Trà Vinh đã chấp thuận cho Tôi - Lâm Trường Sinh vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải tại Công văn số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022 (Cụ thể: trữ lượng 108.000m³ cát đang tạm trữ tại thửa đất số 248, tờ bản đồ số 06, diện tích 33.283 m²).

Tiếp theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có hướng dẫn việc thực hiện thủ tục pháp lý về vận chuyển và tận thu tại Văn bản số 1167/STNMT-QLTNB ngày 29/4/2022. Theo đó, việc vận chuyển phải thực hiện thủ tục môi trường (đánh giá tác động môi trường - ĐTM) và lập phương án khai thác, vận chuyển.

Tôi đã ký kết hợp đồng thuê Công ty TNHH dịch vụ xây dựng Đại Minh Group thực hiện việc vận chuyển cát lưu chứa tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (theo chấp thuận tại Công văn số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh).

Hiện tại, Tôi đang triển khai lập thủ tục đánh giá tác động môi trường để vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh theo như hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1167/STNMT-QLTNB.

Do đó, Tôi đã phối hợp đơn vị tư vấn – Công ty Cổ phần An Vạn Phát thực hiện lập thủ tục báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải” theo đúng cấu trúc và nội dung quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định trước khi triển khai thực hiện.

1.2. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư

Loại hình dự án không thuộc đối tượng thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.

Dự án đã được UBND tỉnh Trà Vinh thống nhất, chấp thuận việc vận chuyển tại Công văn số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022.

1.3. Mối quan hệ của dự án với các dự án khác, quy hoạch phát triển do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt

Dự án thuộc loại hình vận chuyển, tận thu vật liệu cát dôi dư từ hoạt động xây dựng (thi công bờ kè bãi chứa xỉ nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 1) đang lưu trữ tạm. Việc thực hiện vận chuyển sẽ hoàn trả lại mặt bằng tạm trữ để tiếp tục

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

sản xuất nông nghiệp và tận dụng được nguồn vật liệu san lấp mặt bằng, góp phần hạn chế khai thác cát san lấp, góp phần vào việc xây dựng các công trình.

Dự án thực hiện theo đúng chủ trương và hướng dẫn thực hiện của cơ quan thẩm quyền, cụ thể:

- UBND tỉnh Trà Vinh đã chấp thuận cho việc vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải tại Công văn số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn thực hiện việc vận chuyển tại Văn bản số 1167/STNMT-QLTNB ngày 29/4/2022 và Văn bản số 2606/STNMT-QLMT ngày 09/9/2022 về việc phổ biến hướng dẫn thủ tục môi trường đối với loại hình dự án hạ độ cao (các bãi chứa vật liệu nạo vét, bờ kênh/ao, đất sản xuất nông nghiệp) và có sử dụng vật liệu sau hạ độ cao.

- Tôi đã ký kết hợp đồng thuê Công ty TNHH dịch vụ xây dựng Đại Minh Group thực hiện việc vận chuyển cát lưu chứa tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (theo chấp thuận tại Công văn số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh).

2. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật của việc thực hiện ĐTM

2.1. Các văn bản pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn để thực hiện lập báo cáo

Cơ sở pháp luật của việc thực hiện ĐTM của dự án dựa vào các văn bản pháp luật, các nghị định, thông tư, thông tư liên tịch, các quy chuẩn, tiêu chuẩn của Nhà nước như sau:

2.1.1. Căn cứ pháp luật

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010.
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua
- Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.
- Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.
- Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Quyết định số 1134/QĐ-BXD ngày 08/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố định mức các hao phí xác định ca máy và thiết bị thi công xây dựng.
- Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại tỉnh Trà Vinh;
- Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh quy định giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2.1.2. Căn cứ các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan

- QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.
- QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.
- QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.
- QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.
- QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.
- QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

2.2. Các văn bản pháp lý, quyết định, ý kiến bằng văn bản của các cấp thẩm quyền về việc đầu tư xây dựng dự án

- Văn bản số 1545/UBND-NN ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc vận chuyển, tận thu phân bùn, cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để san lấp mặt bằng.
- Văn bản số 1167/STNMT-QLTNB ngày 29/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thủ tục vận chuyển phân bùn, cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
- Văn bản số 2606/STNMT-QLMT ngày 09/9/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phổ biến hướng dẫn thủ tục môi trường đối với loại hình dự án hạ độ cao (các bãi chứa vật liệu nạo vét, bờ kênh/ao, đất sản xuất nông nghiệp) và có sử dụng vật liệu sau hạ độ cao.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

2.3. Tài liệu, dữ liệu do chủ dự án tự tạo lập được sử dụng trong quá trình thực hiện ĐTM

Tài liệu, dữ liệu do chủ dự án tự tạo lập được sử dụng trong quá trình thực hiện ĐTM của dự án bao gồm:

- Phương án vận chuyển được lập theo Hướng dẫn số 05/HD-STNMT.
- Kết quả thử nghiệm môi trường nền tại khu vực dự án.
- Kết quả tham vấn trong quá trình lập báo cáo (văn bản phản hồi, tổ chức họp tham vấn, đăng tải trang thông tin điện tử của cơ quan thẩm định).

3. Tổ chức thực hiện đánh giá tác động môi trường

3.1. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện ĐTM của dự án thì chủ dự án đã phối hợp cùng với đơn vị tư vấn để tiến hành lập và hoàn thiện báo cáo theo đúng quy định của pháp luật và trình cơ quan chuyên môn thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Trách nhiệm của từng đơn vị trong thực hiện lập ĐTM của dự án như sau:

Trách nhiệm của chủ dự án:

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về dự án cho đơn vị tư vấn.
- Trao đổi thông tin với đơn vị tư vấn nhằm dự báo, đánh giá được các yếu tố môi trường phát sinh.
- Kiểm tra, phê duyệt nội dung báo cáo ĐTM trước khi nộp thẩm định.
- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn trong quá trình tham vấn cộng đồng.
- Giải trình trước Hội đồng thẩm định về nội dung thực hiện của dự án, kiểm duyệt nội dung và chỉnh sửa sau phiên họp thẩm định.

Trách nhiệm của đơn vị tư vấn:

- Thu thập chính xác, đầy đủ thông tin của dự án từ phía chủ đầu tư và khảo sát dự án ngoài hiện trường.
- Phối hợp với đơn vị phân tích có chức năng để thu mẫu môi trường nền tại khu vực dự án.
- Tiến hành thu thập, tổng hợp các thông tin khác có liên quan đến dự án từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau, từ cơ quan quản lý.
- Phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư trong quá trình tham vấn cộng đồng, họp thẩm định dự án.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

• Đề xuất đến chủ dự án các giải pháp, biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện dự án; trình duyệt nội dung báo cáo với chủ đầu tư, lắng nghe, ghi nhận ý kiến chỉnh sửa từ phía chủ đầu tư.

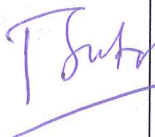




• Hoàn thiện nội dung báo cáo sau khi có biên bản phiên họp thẩm định từ Hội đồng thẩm định và cơ quan chuyên môn.

3.2. Thông tin về đơn vị tư vấn lập báo cáo ĐTM

- Tên: Công ty Cổ phần An Vạn Phát.
- Đại diện: Ông Huỳnh Minh Điền, chức vụ Giám đốc.
- Địa chỉ: Ấp Đa Càn, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh
- Điện thoại: 0975604802.

Danh sách các thành viên trực tiếp tham gia lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 0.1. Danh sách thành viên lập báo cáo

STT	Họ và tên	Học vị/Chức vụ	Chuyên ngành	Nội dung phụ trách	Chữ ký
I	Chủ dự án				
1	Lâm Trường Sinh	-	-	- Cung cấp thông tin về Dự án; - Chủ trì phối hợp đơn vị vận chuyển - Công ty TNHH dịch vụ xây dựng Đại Minh Group cung cấp thông tin - Duyệt nội dung báo cáo.	
II	Đơn vị tư vấn – Công ty Cổ phần An Vạn Phát				
1	Huỳnh Minh Điền	Giám đốc	Kỹ sư	Thu thập số liệu, kiểm tra nội dung báo cáo	
2	Lê Phương Đông	Nhân viên	Cử nhân Địa chất	Hỗ trợ khảo sát, tham vấn, hỗ trợ thực hiện Chương 1	
3	Lê Minh Tấn	Nhân viên	Th.s môi trường	Chủ trì thực hiện nội dung toàn bộ các chương của báo cáo	
4	Đỗ Văn Cường	Nhân viên	Th.s địa chất	Hỗ trợ khảo sát, tham vấn, hỗ trợ thực hiện Chương 2	

4. Các phương pháp áp dụng trong quá trình lập báo cáo ĐTM

Các phương pháp áp dụng trong quá trình lập báo cáo ĐTM được chia ra thành hai (02) nhóm như sau:

a. Nhóm các phương pháp ĐTM

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

Nhóm phương pháp ĐTM được áp dụng trong báo cáo như sau:

- Phương pháp đánh giá nhanh: Phương pháp này do Tổ chức Y tế thế giới (WHO) ban hành năm 1993. Dựa trên cơ sở hệ số ô nhiễm do WHO ban hành, thành phần, lưu lượng, tải lượng ô nhiễm do khí thải, nước thải, chất thải rắn từ hoạt động của các thiết bị, máy móc thi công và hoạt động dân sinh được xác định và dự báo định lượng. Phương pháp đánh giá nhanh được áp dụng tại chương 2, 3.
- Phương pháp lập bảng kiểm tra: Mối quan hệ giữa ảnh hưởng của từng hoạt động của Dự án đến từng vấn đề môi trường được thể hiện trong bảng kiểm tra. Trên cơ sở đó, định hướng các nội dung nghiên cứu tác động chi tiết. Phương pháp lập bảng kiểm tra được áp dụng tại chương 1, 3.
- Phương pháp mạng lưới: Định hướng xác định các tác động trực tiếp (sơ cấp) và hậu quả (tác động thứ cấp) do các hoạt động của Dự án. Phương pháp mạng lưới được áp dụng tại chương 3.
- Phương pháp khảo sát thực địa: tiến hành khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án nhằm có thông tin về hiện trạng, có cơ sở để đánh giá các tác động và đề xuất giải pháp phù hợp đến các đối tượng tự nhiên – xã hội. Phương pháp khảo sát thực địa được áp dụng tại chương 1, 2.

b. Nhóm các phương pháp khác

Nhóm các phương pháp khác được sử dụng trong quá trình thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường như sau:

- Phương pháp so sánh: Dựa vào kết quả khảo sát, đo đạc tại hiện trường, kết quả phân tích trong phòng thí nghiệm và kết quả tính toán theo lý thuyết so sánh với tiêu chuẩn Việt Nam nhằm xác định chất lượng môi trường tại khu vực xây dựng dự án. Tham khảo tài liệu của các dự án tương tự đã được thực hiện trong nước và trong khu vực. Phương pháp so sánh được áp dụng tại chương 2 (so sánh kết quả phân tích với quy chuẩn quy định), chương 3 (so sánh kết quả tính toán với quy chuẩn, tài liệu tham khảo).
- Phương pháp phân tích, đo đạc: Các phương pháp phân tích đo đạc được sử dụng là các phương pháp tiêu chuẩn đã được ban hành theo Việt Nam và quốc tế. Phòng thí nghiệm thực hiện chức năng phân tích, đo đạc được đảm bảo đầy đủ chức năng theo quy định của pháp luật. Số liệu quan trắc tại hiện trường và phân tích trong phòng thí nghiệm được kiểm tra, tính toán và xử lý. Phương pháp phân tích, đo đạc được sử dụng tại chương 2 (phân tích mẫu hiện trạng môi trường nền).
- Phương pháp dự báo và chuyên gia: Do dự án chưa xây dựng và vận hành, một số tác động cần được dự báo dựa trên các dự án tương tự, kiểm nghiệm thực tế và các công cụ tính toán có tham khảo ý kiến của các chuyên gia. Từ kết quả dự báo, các tác động sẽ được phân loại và đề xuất biện pháp giảm thiểu thích hợp. Phương pháp này dựa trên cơ sở lý luận và kinh nghiệm để

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

phỏng đoán, dự báo các tác động có thể có. Trên cơ sở đó xem xét tác động của dự án đến chất lượng môi trường. Phương pháp dự báo và chuyên gia được sử dụng tại chương 3 (dự báo các tác động và đề xuất giải pháp giảm thiểu).

- Phương pháp thống kê và xử lý số liệu: Tiến hành khảo sát hiện trạng dự án. Thu thập số liệu thông qua các câu hỏi, phỏng vấn trực tiếp,... Sau khi thu thập, các số liệu được thống kê với nhiều phương pháp như thống kê mô tả, ước lượng và trắc nghiệm, phân tích và được xử lý nhằm phân tích dữ liệu điều tra các yếu tố môi trường (nước, không khí,...) phục vụ cho việc phân tích hiện trạng môi trường và đánh giá tác động môi trường. Phương pháp thống kê và xử lý số liệu được sử dụng tại chương 1, 2, 3.

- Phương pháp nhận dạng: Mô tả hiện trạng hệ thống môi trường, xác định tất cả các hoạt động của dự án có ảnh hưởng đến yếu tố môi trường. Phương pháp nhận dạng được sử dụng tại chương 3 (nhận dạng các tác động và đề xuất giải pháp giảm thiểu).

5. Tóm tắt nội dung chính của Báo cáo ĐTM

5.1. Thông tin về dự án

a. Thông tin chung

- Tên dự án: Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải

- Tên chủ dự án: Lâm Trường Sinh

- Địa chỉ: số 60, đường 105B, đường Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, TPHCM

- Địa điểm thực hiện dự án: ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

b. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi: Bốc dỡ và vận chuyển phần vật liệu cát dôi dư từ hoạt động xây dựng (thi công bờ kè bãi chứa xỉ nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 1) đang tạm trữ tại thửa đất số 248, tờ bản đồ số 06, diện tích 33.283 m² - ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

+ Tổng khối lượng bốc dỡ, vận chuyển 108.000 m³

+ Công suất vận chuyển tối đa 1.000 m³/tháng.

- Thời gian thực hiện:

+ Tổng thời gian thực hiện: trong 06 tháng (tính từ thời điểm đủ điều kiện thực hiện vận chuyển).

+ Thời gian thực hiện trong ngày: từ 07 giờ đến 17 giờ.

c. Công nghệ sản xuất

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

Sử dụng máy bơm để bốc dỡ và sử dụng sà lan để vận chuyển ra khỏi khu vực tạm trữ bằng đường thủy (sông Láng Cháo) cung cấp cho các đơn vị san lấp mặt bằng trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

d. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án

Dự án không bố trí hạng mục công trình, trực tiếp bố trí phương tiện bốc dỡ, vận chuyển trên phạm vi thửa đất đang tạm trữ.

e. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án không có yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

5.2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

Dự án có tính chất đơn giản chỉ thực hiện bốc dỡ phần vật liệu dôi dư hiện hữu và vận chuyển; không bố trí hạng mục công trình; khu vực dự án là các hoạt động nuôi thủy sản, tiếp giáp tuyến đường thủy (sông Láng Cháo) nên việc vận chuyển thuận tiện.

Ngoài ra, theo quy định Nghị định số 08/2022/NĐ-CP thì dự án nằm ngoài danh mục dự án/cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Do đó, khả năng gây tác động xấu đến môi trường của dự án chủ yếu là do hoạt động bốc dỡ tại khu vực lưu chứa và hoạt động của phương tiện vận chuyển.

5.3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh

5.3.1. Nước thải

a. Nước mưa chảy tràn: Không liên tục, chỉ phát sinh vào ngày mưa; mang chất ô nhiễm khi chảy tràn qua bề mặt khu vực dự án có chất ô nhiễm.

b. Nước thải sinh hoạt: tại khu vực dự án không bố trí công trình, công nhân lưu trú nên không phát sinh nước thải sinh hoạt.

5.3.2. Bụi, khí thải: Phát sinh chủ yếu từ các hoạt động bốc dỡ, vận chuyển; máy móc, thiết bị thi công; mang tính chất phân tán, không liên tục; thành phần chủ yếu là bụi vô cơ, hữu cơ, khí thải từ quá trình đốt nhiên liệu (CO, NO_x, SO_x,...).

5.3.3. Chất thải rắn thông thường

a. Sinh khối từ giải phóng mặt bằng: Chủ yếu phát sinh bụi cỏ, cây bụi thấp do hoạt động phát quang mặt bằng với khối lượng khoảng 1,5 tấn.

b. Chất thải rắn từ hoạt động xây dựng: Dự án thực hiện bốc dỡ khối lượng đất hiện hữu, vận chuyển ra khỏi phạm vi dự án, không thực hiện xây dựng công trình nên không phát sinh chất thải rắn xây dựng.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

c. Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ sinh hoạt của công nhân thi công; thành phần bao gồm các loại bao bì, vỏ đồ hộp, chai nhựa, thực phẩm dư thừa,... với khối lượng phát sinh khoảng 6,48kg/ngày.

5.3.4. Chất thải nguy hại: Chủ yếu phát sinh từ quá trình sửa chữa, bảo trì máy móc thi công (dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu,..) với tổng khối lượng phát sinh khi kết thúc giai đoạn thi công khoảng 61,8 kg. Thành phần có chứa một số chất có tính độc hại như: chì, kẽm, thủy ngân lỏng và một số hóa chất độc hại khác.

5.3.5. Tiếng ồn, độ rung

a. Tiếng ồn: Chủ yếu phát sinh từ hoạt động của các thiết bị, máy móc thi công (máy bơm, sà lan); đặc điểm khu vực dự án là khu vực nuôi thủy sản, không có nhà dân tập trung, công trình nên mức độ ảnh hưởng của tiếng ồn là rất thấp và chủ yếu ảnh hưởng đến công nhân làm việc.

b. Độ rung: Dự án thực hiện bốc dỡ bằng máy bơm, vận chuyển bằng sà lan di chuyển trên sông Láng Cháo. Với phương án thực hiện, đặc điểm xung quanh thì tác động độ rung là rất thấp và hầu như không phát sinh.

5.3.6. Các tác động khác:

a. Tác động chiếm dụng đất, di dân và tái định cư

Dự án không phát sinh chiếm dụng đất mà sau khi hoàn thành sẽ hoàn trả lại mặt bằng diện tích 33.283 m² cho ông Danh Vũ Ca tiếp tục nuôi thủy sản.

Đồng thời, dự án không phát sinh di dân, tái định cư.

b. Tình hình an ninh trật tự trong khu vực

Quá trình thi công dự án chỉ có 08 công nhân làm việc, không lưu trú và không xây dựng công trình trên mặt bằng dự án. Do đó, ảnh hưởng từ hoạt động của dự án đến tình hình an ninh trật tự trong khu vực chủ yếu từ hoạt động thi công, vận chuyển.

Các tác động nêu trên hoàn toàn kiểm soát và giảm thiểu được ảnh hưởng khi thực hiện giải pháp quản lý thi công và vận chuyển phù hợp.

5.4.1. Đối với nước thải

a. Nước mưa chảy tràn

- Chỉ tiến hành thi công vào những ngày nắng, không thực hiện vào những ngày mưa.

- Quá trình thi công bốc dỡ, thực hiện chừa lại phần bờ xung quanh ranh để tạo bờ tạm ngăn nước mưa chảy tràn ra xung quanh. Nước mưa được lắng trong phạm vi khu bãi tạm trữ nhờ các bờ bao tạm trước khi thoát ra xung quanh.

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực dự án sẽ được thấm và thoát theo cao trình tự nhiên ra khu vực kênh, sông Láng Cháo xung quanh.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

- Phương tiện máy bơm, sà lan được che chắn cẩn thận khi có mưa. Kiểm tra thường xuyên các thiết bị, tránh rò rỉ dầu nhớt, sẽ bị nước mưa chảy tràn cuốn trôi và gây ô nhiễm.

- Thùng chứa rác sinh hoạt bố trí trên phương tiện, có nắp đậy không để nước mưa chảy tràn qua.

b. Nước thải sinh hoạt

- Tại khu vực dự án không bố trí cho công nhân lưu trú.

- Tuyên truyền, nhắc nhở công nhân giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế bừa bãi tại khu vực thi công và xung quanh.

- Công nhân sử dụng nhà vệ sinh của các dịch vụ ăn uống, giải khát khu vực xung quanh dự án (khu vực phía Tây).

c. Nước thải từ hoạt động bơm

- Thu gom toàn bộ nước thải từ sà lan (từ quá trình bơm cát) về khu vực lưu chứa bố trí trên bãi tạm trữ, không thải ra kênh, sông Láng Cháo.

- Bố trí khu vực lưu chứa, lắng nước thải bơm cát ngay trên bãi tạm trữ, cụ thể:

+ Quá trình thi công bốc dỡ, thực hiện chừa lại phần bờ xung quanh ranh bãi tạm trữ để tạo bờ tạm ngăn nước bơm cát chảy tràn ra xung quanh.

+ Tận dụng 02 ao hiện hữu và phần diện tích đã bốc dỡ làm ao lắng. Toàn bộ nước thải từ quá trình bơm cát phát sinh tại sà lan được dẫn về ao lắng, lưu chứa trên bãi tạm trữ và tận dụng lại cho quá trình bơm, không thoát ra kênh, sông Láng Cháo.

5.4.2. Đối với chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường (bao gồm chất thải xây dựng) và chất thải nguy hại

a. Chất thải rắn từ giải phóng mặt bằng

- Phát quang, thu gom lại thành đồng trên phần diện tích theo kế hoạch sẽ bố trí bốc dỡ, vận chuyển cuối cùng, sinh khối này sẽ phân hủy tự nhiên.

- Chủ dự án sẽ thực hiện thỏa thuận phương án xử lý này với chủ sử dụng thửa đất (ông Danh Vũ Ca) và thực hiện khi nhận được sự đồng thuận. Trường hợp chủ sử dụng khu đất không chấp thuận phương án này, Chủ dự án sẽ thực hiện thuê đơn vị chức năng thu gom, xử lý, đảm bảo không để phát tán, gây ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh.

b. Chất thải rắn sinh hoạt

- Tuyên truyền công nhân ý thức giữ gìn vệ sinh, không xả rác bừa bãi tại khu vực thi công, khu vực xung quanh; phải bỏ rác vào thùng rác đã được trang bị.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

- Trang bị trên mỗi phương tiện 01 thùng rác dung tích 20 lít để thu gom rác thải sinh hoạt phát sinh; cuối ngày làm việc, thực hiện thu gom và bỏ vào thùng chứa rác công cộng được bố trí dọc tuyến đường giao thông dẫn vào khu trung tâm điện lực Duyên Hải.

c. Chất thải nguy hại

- Không thực hiện hoạt động thay nhớt, sửa chữa phương tiện thi công, vận chuyển tại khu vực thi công; thực hiện tại các cơ sở sửa chữa.

- Bố trí thùng chứa chất thải nguy hại ngay tại bãi tạm trữ để lưu trữ (nếu có phát sinh).

- Kết thúc quá trình thi công thực hiện thuê đơn vị chức năng vận chuyển xử lý khối lượng CTNH phát sinh (nếu có) theo đúng quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.

5.4.3. Đối với bụi, khí thải

- Sử dụng phương tiện bốc dỡ, vận chuyển còn trong thời hạn kiểm định về an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường theo quy định.

- Che chắn kín phương tiện vận chuyển, tránh làm phát tán bụi, rơi vãi trên đường vận chuyển.

- Cung cấp đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân như nón bảo hộ, khẩu trang; v.v.

5.4.4. Đối với tiếng ồn, độ rung

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng động cơ của các phương tiện; sử dụng nhiên liệu dầu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, đúng với thiết kế.

- Thực hiện kiểm định định kỳ về đặc tính an toàn kỹ thuật, điều kiện làm việc của các phương tiện thi công, vận chuyển; chỉ sử dụng phương tiện còn trong thời hạn kiểm định cho hoạt động khai thác, vận chuyển.

- Lập kế hoạch thi công hợp lý; các phương tiện vận chuyển khi đậu chờ phải tắt máy; thực hiện bốc dỡ, vận chuyển trong khoảng thời gian: từ 07 giờ đến 17 giờ.

5.4.5. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác

a. An toàn giao thông

- Các phương tiện bốc dỡ, vận chuyển được kiểm định về chất lượng, an toàn khi vận hành. Trong suốt thời gian hoạt động, chủ dự án phải thực hiện đúng phương án, biện pháp, thời gian hoạt động đã được phê duyệt, phải đảm bảo an toàn giao thông thông suốt.

- Tuyên truyền, nhắc nhở nhân viên phải tuân thủ đúng quy định về an toàn giao thông (phương tiện, phạm vi lưu thông, tốc độ lưu thông, báo hiệu an toàn,...).

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

b. Tình hình an ninh trật tự trong khu vực

- Đảm bảo tuyên truyền công nhân ý thức giữ gìn vệ sinh, không xả rác bừa bãi ra khu vực xung quanh không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất.
- Đảm bảo thời gian thi công không gây ảnh hưởng thời gian nghỉ ngơi của người dân

5.5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.5.1. Tổ chức, bộ máy quản lý, vận hành các công trình bảo vệ môi trường

- Hợp đồng thuê Công ty TNHH dịch vụ xây dựng Đại Minh Group thực hiện bốc dỡ, vận chuyển và quy định rõ phải đồng thời tổ chức thực hiện các giải pháp BVMT trong suốt quá trình thực hiện.

- Chủ dự án thực hiện vai trò quản lý, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của đơn vị Hợp đồng thuê.

5.5.2. Chương trình giám sát môi trường

Chương trình giám sát chất lượng môi trường trong giai đoạn thi công dự án như sau:

a. Giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

Giám sát chất thải rắn sinh hoạt và CTNH về khối lượng, công tác thu gom, phân loại và xử lý tại khu vực dự án với tần suất giám sát hàng ngày.

b. Giám sát môi trường không khí, tiếng ồn, độ rung

- Số lượng mẫu giám sát: 02 mẫu.
- Vị trí giám sát: 01 điểm tại vị trí đang thi công và 01 điểm cách khu vực thi công 100 m (cuối hướng gió).
- Tần suất giám sát: 01 lần, tại thời điểm đang thi công.
- Thông số giám sát: tiếng ồn, bụi tổng, SO₂, NO₂, CO.
- Quy chuẩn so sánh:
 - + QCVN 05:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.
 - + QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

c. Giám sát chất lượng nước mặt sông Láng Cháo

- Số lượng mẫu giám sát: 01 mẫu.
- Vị trí giám sát: sông Láng Cháo cách khu vực tập kết sà lan 100 m (hạ nguồn dòng chảy).
- Tần suất giám sát: 01 lần, tại thời điểm đang thi công.
- Thông số giám sát: pH, BOD₅, COD, TSS, DO, TP, TN, tổng Coliform, tổng dầu mỡ.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

*Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã
Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”*

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

d. Giám sát khác

Giám sát thường xuyên bờ bao bãi tạm trữ (tính an toàn, dấu hiệu sụt lún, sạt lở phát sinh).

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

CHƯƠNG 1 THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1.1. Thông tin về dự án

1.1.1. Tên dự án

Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải

1.1.2. Chủ đầu tư

- Tên chủ đầu tư: Lâm Trường Sinh
- Địa chỉ: số 60, đường 105B, đường Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, TPHCM
- Điện thoại: 0984.840.339
-
- Tiến độ thực hiện dự án: 06 tháng (thời điểm từ khi được cấp phép)
- Vốn đầu tư:
 - + Tổng vốn đầu tư dự kiến để thực hiện dự án là: **5.259.424.500** đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi bốn ngàn, năm trăm đồng*).
 - + Nguồn vốn đầu tư: vốn tự có của chủ dự án.

1.1.3. Vị trí địa lý của dự án

Dự án thực hiện vận chuyển 108.000 m³ cát đang tạm trữ tại thửa đất số 248, tờ bản đồ số 06, diện tích 33.283 m² - ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Tọa độ các điểm giới hạn được thể hiện như sau (Hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trục 105⁰30', múi chiếu 3⁰):

Bảng 1.1: Tọa độ vị trí các hạng mục của dự án

TT	Tên	Hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến 105 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰	
		X (m)	Y (m)
1	Điểm góc 1	1061308,5	613189,1
2	Điểm góc 2	1061339,8	613244,9
3	Điểm góc 3	1061325,1	613273,2
4	Điểm góc 4	1061300,1	613265,2
5	Điểm góc 5	1061286,1	613316,5
6	Điểm góc 6	1061085,7	613262,2

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

TT	Tên	Hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến 105 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰	
		X (m)	Y (m)
7	Điểm góc 7	1061040,3	613145,1
8	Điểm góc 8	1061123,8	613106,5
9	Điểm góc 9	1061145,5	613146,4

(Nguồn: Đơn vị tư vấn tự tổng hợp)

Đặc điểm vị trí tiếp giáp, đối tượng, công trình xung quanh dự án như sau:

* Các đối tượng tiếp giáp:

- Phía Bắc, Đông: sông Láng Cháo, ao nuôi thủy sản.
- Phía Tây: rạch, ao nuôi thủy sản.
- Phía Nam: rạch, đê Hải Thành Hòa.

* Các đối tượng, công trình xung quanh dự án

- Phía Bắc, Tây: chủ yếu là hoạt động nuôi thủy sản, tiếp giáp rạch, sông Láng Cháo.
- Phía Nam: đê Hải Thành Hòa, các hoạt động của các nhà máy nhiệt điện (bãi xỉ, các nhà máy nhiệt điện).

1.1.4. Hiện trạng quản lý, sử dụng đất, mặt nước của dự án.

Dự án thực hiện vận chuyển 108.000m³ cát đang tạm trữ tại phần đất thuê của ông Danh Vũ Ca thông qua Hợp đồng thuê đất ngày 10/10/2018 và ngày 15/3/2021 (Đính kèm phụ lục).

Thông tin thửa đất đang tạm trữ: thửa đất số 248, tờ bản đồ số 06, diện tích 33.283 m² - ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

1.1.5. Khoảng cách từ dự án tới khu dân cư và khu vực có yếu tố nhạy cảm về môi trường.

a. Khoảng cách từ dự án tới khu dân cư

- Khu vực lưu chứa nằm trong phạm vi thửa đất số 248, tờ bản đồ số 06 là khu vực quy hoạch nuôi trồng thủy sản, không tiếp giáp khu dân cư.
- Xung quanh khu vực lưu chứa hiện trạng và quy hoạch là các hoạt động sản xuất kinh doanh (nhiệt điện, năng lượng), không có khu dân cư tập trung.

b. Khoảng cách từ dự án tới khu vực có yếu tố nhạy cảm về môi trường

Khu vực có yếu tố nhạy cảm về môi trường là các khu vực được quy định tại Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Với loại hình dự án thì các yếu tố nhạy cảm cần xem xét bao gồm:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

- Nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước;

- Sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên; khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; vùng đất ngập nước quan trọng và di sản thiên nhiên khác được xác lập, công nhận.

- Sử dụng đất, đất có mặt nước của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

- Chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên; dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng, rừng tự nhiên, rừng phòng hộ.

- Thực hiện di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng.

Trên cơ sở rà soát các quy định nêu trên và tính chất, vị trí dự án thì dự án không có yếu tố nhạy cảm về môi trường và không tiếp giáp khu vực có yếu tố nhạy cảm về môi trường.

1.1.4. Mục tiêu; loại hình, quy mô, công suất và công nghệ sản xuất của dự án

a. Mục tiêu của dự án

Bốc dỡ và vận chuyển phần vật liệu cát dôi dư từ hoạt động xây dựng (thi công bờ kè bãi chứa xỉ nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 1) đang tạm trữ để hoàn trả lại mặt bằng và tận dụng vật liệu này để san lấp mặt bằng, góp phần hạn chế khai thác cát san lấp, đáp ứng tình hình khan hiếm nguồn cát san lấp hiện nay và nhằm góp phần vào việc xây dựng các công trình trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

b. Loại hình, quy mô, công suất và công nghệ sản xuất của dự án

- Loại hình: Bốc dỡ và vận chuyển phần vật liệu cát dôi dư đang tạm trữ để hoàn trả lại mặt bằng và tận dụng san lấp mặt bằng.

- Quy mô, công suất:

+ Tổng khối lượng bốc dỡ, vận chuyển 108.000 m³

+ Công suất bốc dỡ, vận chuyển tối đa: 1.000 m³/ngày.

- Thời gian thực hiện:

+ Tổng thời gian thực hiện: trong 06 tháng (tính từ thời điểm đủ điều kiện thực hiện vận chuyển).

+ Thời gian thực hiện trong ngày: từ 07 giờ đến 17 giờ.

- Công nghệ sản xuất: Sử dụng máy bơm để bốc dỡ và sử dụng sà lan để vận chuyển ra khỏi khu vực tạm trữ bằng đường thủy (sông Láng Cháo) cung cấp cho các đơn vị san lấp mặt bằng trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

1.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án

1.2.1. Các hạng mục công trình của dự án

Dự án không bố trí hạng mục công trình, trực tiếp bố trí phương tiện bốc dỡ, vận chuyển trên phạm vi thửa đất đang tạm trữ.

1.2.2. Các hoạt động của dự án

- **Giải phóng mặt bằng:** thực hiện thu dọn thực vật trên mặt bằng (chủ yếu là cỏ, cây bụi).

- **Bố trí phương tiện:** bố trí máy bơm tại khu tạm trữ (để bốc dỡ), sà lan trên sông Láng Cháo (để vận chuyển).

- **Thi công:** Sử dụng máy bơm để bốc dỡ; sử dụng sà lan để vận chuyển cát ra khỏi phạm vi thửa đất đang tạm trữ đến các vị trí hợp đồng san lấp mặt bằng trên địa bàn thị xã Duyên Hải.

1.2.3. Đánh giá việc lựa chọn công nghệ, hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

Dự án có tính chất đơn giản chỉ thực hiện bốc dỡ phần vật liệu dôi dư hiện hữu và vận chuyển; không bố trí hạng mục công trình; khu vực dự án là các hoạt động nuôi thủy sản, tiếp giáp tuyến đường thủy (sông Láng Cháo) nên việc vận chuyển thuận tiện.

Ngoài ra, theo quy định Nghị định số 08/2022/NĐ-CP thì dự án nằm ngoài danh mục dự án/cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Do đó, khả năng gây tác động xấu đến môi trường của dự án chủ yếu là do hoạt động bốc dỡ tại khu vực lưu chứa và hoạt động của phương tiện vận chuyển.

1.3. Nguyên, nhiên, vật liệu, hoá chất sử dụng của dự án; nguồn cung cấp điện, nước và các sản phẩm của dự án

1.3.1. Nguyên, nhiên, vật liệu, hóa chất sử dụng

a. Nhu cầu sử dụng nguyên, vật liệu

Dự án thuộc loại hình bốc dỡ, vận chuyển phần vật liệu dôi dư, không thuộc loại hình sản xuất tạo ra sản phẩm nên không có sử dụng nguyên, vật liệu đầu vào.

b. Nhu cầu sử dụng nhiên liệu

b.1. Nhu cầu sử dụng dầu DO

Dự án sử dụng dầu DO cho hoạt động của phương tiện bốc dỡ (máy bơm) và phương tiện vận chuyển (sà lan).

STT	Nguyên – nhiên liệu	Số lượng (hoạt động)	Định mức (lít/ca)	Tổng khối lượng (lít/ca)
1	Máy bơm	2	127	254
2	Sà lan tự hành 1.000 tấn	2	95	190

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “*Khai thác, vận chuyển phần cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải*”

STT	Nguyên – nhiên liệu	Số lượng (hoạt động)	Định mức (lít/ca)	Tổng khối lượng (lít/ca)
	Tổng			444

b.2. Nhu cầu sử dụng nước

- Sinh hoạt của công nhân (vệ sinh, tắm giặt): dự án không bố trí sinh hoạt, lưu trú tại khu vực dự án nên không phát sinh nhu cầu dùng nước cho sinh hoạt.
- Sử dụng nước cho công đoạn bơm cát: lượng nước sử dụng tương đương với khối lượng vật liệu cần bơm. Ước tính cần khoảng 108.000 m³ nước trong 06 tháng, tối đa 1.000 m³ nước/ngày. Nguồn nước sử dụng là nguồn nước từ ao hồ trong thửa đất tạm trữ, rạch tiếp giáp và sông Láng Cháo.

c. Nhu cầu sử dụng hóa chất

Dự án không sử dụng hóa chất cho hoạt động thi công.

d. Nhu cầu sử dụng nhân công

Dự án sử dụng lao động với số lượng tối đa khoảng 08 công nhân (gồm 04 công nhân điều khiển, vận hành máy bơm và 04 công nhân điều khiển sà lan).

đ. Sản phẩm của dự án

Sản phẩm khi thực hiện dự án là vật liệu cát san lấp (108.000 m³) và mặt bằng khu đất của hộ Danh Vũ Ca được hoàn trả để tiếp tục thực hiện hoạt động nuôi thủy sản.

1.4. Công nghệ sản xuất vận hành

Sử dụng máy bơm, bơm cát lên sà lan chở ra khỏi khu vực lưu chứa tạm trữ đến nơi san lấp.

Bảng 1.2. Phương tiện sử dụng tại dự án

STT	Phương tiện	Số lượng	Thông số	Ghi chú
1	Máy bơm	02	Tổng công suất 2.000 m ³ /ca	Phương tiện bốc dỡ
2	Sà lan tự hành	02	Tải trọng 1.000 tấn/sà lan	Phương tiện vận chuyển
Tổng:				
- Phương tiện bốc dỡ: 02 phương tiện.				
- Phương tiện vận chuyển: 02 phương tiện.				

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện tùy theo điều kiện thực tế về phương tiện, thị trường, ... có thể có sự điều chỉnh về phương tiện sử dụng. Trường hợp này, chủ dự án sẽ có thông báo, đăng ký cụ thể đến cơ quan quản lý về tình hình phương tiện

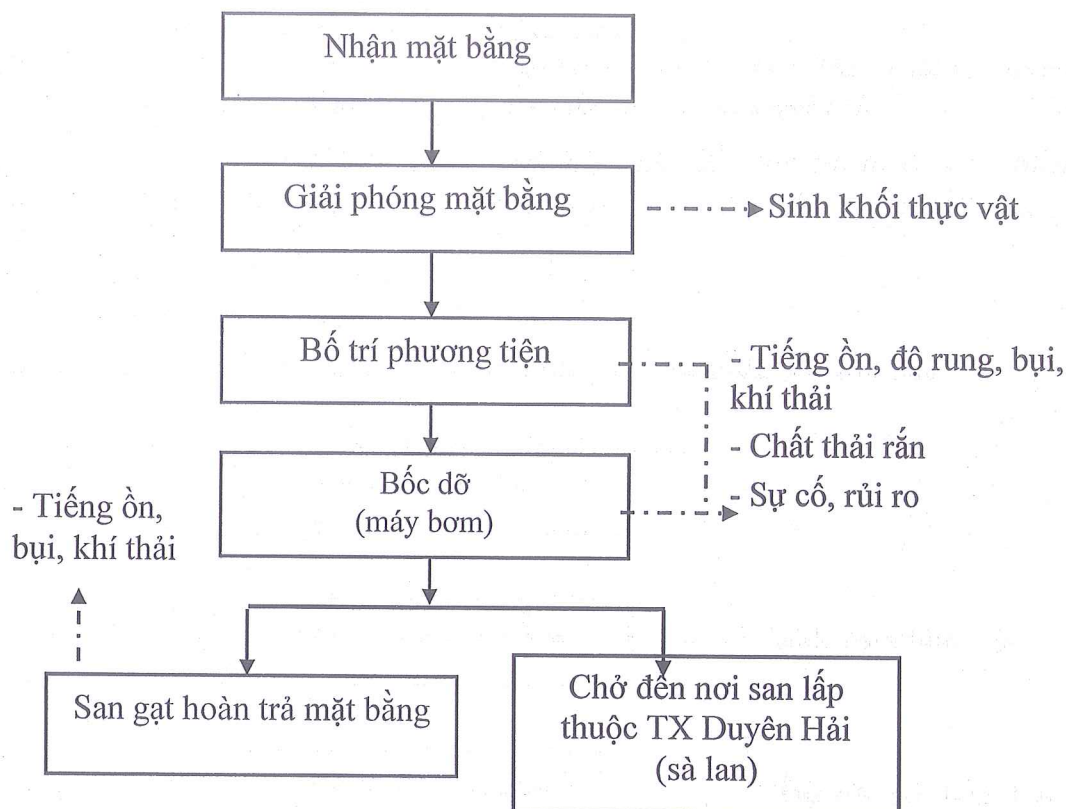
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

trang bị tại dự án và cam kết chỉ sử dụng phương tiện đủ tính pháp lý, có chứng nhận đăng ký, kiểm định, phù hợp tải trọng tuyến vận chuyển, thời gian vận chuyển được cấp phép.

1.5. Biện pháp tổ chức thi công

Các bước thực hiện trong phương án tổ chức thi công dự án như sau:



Hình 1.1: Sơ đồ phương án tổ chức, công nghệ thi công

Dự án có tính chất đơn giản chỉ thực hiện bốc dỡ phần vật liệu cát dôi dư hiện hữu đang tạm trữ và vận chuyển; không bố trí hạng mục công trình trên phạm vi dự án; khu vực dự án là hoạt động nuôi thủy sản, không có dân cư tập trung.

Các bước tổ chức thực hiện thi công:

Hợp đồng thuê Công ty TNHH Dịch vụ xây dựng Đại Minh Group tổ chức thực hiện khai thác, vận chuyển, gồm các nội dung công việc sau:

- Nhận mặt bằng phạm vi thực hiện: xác định vị trí, phạm vi bốc dỡ.
- Giải phóng mặt bằng: thu dọn thực vật bề mặt khu vực dự án (chủ yếu là cây bụi, cỏ).
- Bố trí phương tiện: phương tiện bốc dỡ, vận chuyển do chủ dự án thuê Công ty TNHH Dịch vụ xây dựng Đại Minh Group trang bị và chỉ tập kết tại dự án khi thi công.
- Thực hiện thi công bốc dỡ: sử dụng máy bơm để bốc dỡ.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

- Vận chuyển đến nơi san lấp: sử dụng sà lan tự hành để vận chuyển.

Tuyến vận chuyển:

Bãi tạm trữ → sông Láng Cháo → nơi san lấp (địa bàn TX Duyên Hải, dọc tuyến đường công cộng).

- San gạt, hoàn trả mặt bằng:

+ Song song quá trình bốc dỡ, sử dụng máy đào thực hiện san gạt mặt bằng ngay phần khu vực đã bốc dỡ.

+ Kết thúc quá trình bốc dỡ, thực hiện kiểm tra toàn bộ mặt bằng về cao độ, đảm bảo cao độ đồng đều và bằng với cao độ thửa đất ban đầu của hộ Danh Vũ Ca.

+ Bàn giao lại mặt bằng cho hộ Danh Vũ Ca để tiếp tục hoạt động nuôi thủy sản.

Nguồn thải từ dự án chủ yếu là do hoạt động bốc dỡ tại khu vực bãi tạm trữ và hoạt động của phương tiện vận chuyển, chủ yếu: bụi, khí thải, tiếng ồn, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.

1.6. Tiến độ, tổng mức đầu tư, tổ chức quản lý và thực hiện dự án

1.6.1. Tiến độ thực hiện của dự án:

Nhằm đảm bảo thời gian dự phòng cho việc thực hiện thủ tục pháp lý, tìm kiếm đơn vị sử dụng, trường hợp không thể tổ chức thi công (ngày lễ tết..), dự kiến thời gian thực hiện như sau:

- Tổng thời gian thực hiện: 06 tháng

- Thời điểm bắt đầu thực hiện: từ thời điểm được cấp phép đủ điều kiện thực hiện vận chuyển.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạm trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

1.6.2. Vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư dự kiến để thực hiện dự án là: **5.259.424.500** đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi bốn ngàn, năm trăm đồng). Nguồn vốn đầu tư: nguồn vốn tự có của chủ dự án.

Bảng: Tổng hợp vốn đầu tư thực hiện dự án

STT	Nội dung	Đơn giá (đồng/m ³)	Trữ lượng (m ³)	Thành tiền (đồng)
I	Chi phí thuê thực hiện thi công bốc dỡ, vận chuyển Chi phí phương tiện, máy móc	15.000	108.000	1.620.000.000
II	Các khoản thuế, phí theo quy định			3.161.295.000.000
2.1	Tiền cấp quyền	5.771,25	108.000	623.295.000
2.2	Thuế tài nguyên	18.000	108.000	1.944.000.000
2.3	Phí bảo vệ môi trường	5.500	108.000	594.000.000
II	Tổng (I) + (II)			4.781.295.000
IV	Thuế VAT (10%II)			478.129.500
V	Tổng chi phí			5.259.424.500

Trong đó các nghĩa vụ tài chính (tiền cấp quyền, thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường) trong khai thác khoáng sản được tính toán cụ thể như sau:

- Thuế tài nguyên tính theo Quyết định 31/2023/QĐ-UBND giá tính thuế tài nguyên đối với tài nguyên thiên nhiên Trà Vinh năm 2024;

- Phí bảo vệ môi trường đối với khối lượng vật liệu khai thác với cơ quan thuế theo quy định tại Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại tỉnh Trà Vinh;

- Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Ban hành biểu mức thuế suất thuế tài nguyên;

- Tiền cấp quyền tính theo Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ về Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác (tính có hệ số nở rời theo TCVN 4447:2012 của Bộ KH-CN và đơn giá đúng theo QĐ 34/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Trà Vinh)

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
Dự án “Khai thác, vận chuyển phân cát tạt trữ tại ấp Láng Cháo, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để phục vụ san lấp trên địa bàn thị xã Duyên Hải”

a. Tiền cấp quyền:

Tiền cấp quyền được tính như sau:

$$T = Q \times G \times K1 \times K2 \times R$$

Trong đó:

- + T: Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, đơn vị tính (VNĐ);
- + Q: Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (m^3);
- + G: Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đồng/ m^3)
 $G = 120.000 \times 1,125$ (hệ số nở ròi) = $135.000 \text{đ}/m^3$
- + K1: hệ số thu hồi khoáng sản, Khai thác lộ thiên $K_1 = 0,9$;
- + K2: Hệ số liên quan đến điều kiện - kinh tế xã hội¹ = $0,95$
- + R: Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (5%).

$$\rightarrow T = 108.000 \times 135.000 \times 0,9 \times 0,95 \times 0,05 = 623.295.000 \text{ đồng}$$

b. Thuế tài nguyên:

$$\text{Thuế tài nguyên} = Q * G_{tn} * T_s$$

Trong đó:

- + Q: trữ lượng khai thác,
- + G_{tn} : giá tính thuế tài nguyên, $G_{tn} = 120.000 \text{đ}/m^3$
- + $T_s = 15\%$

$$\rightarrow \text{Thuế tài nguyên} = 108.000 \times 120.000 \times 0,15 = 1.944.000.000 \text{ đồng.}$$

$$\text{c. Phí bảo vệ môi trường: } 5.500 \text{đ}/m^3 \times 108.000 m^3 = 594.000.000 \text{ đồng}$$

1.6.3. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án

Hợp đồng thuê Công ty TNHH Dịch vụ xây dựng Đại Minh Group thực hiện bốc dỡ, vận chuyển.

¹ Phụ lục III, Nghị định 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư 2020 quy định về danh mục địa bàn được hưởng ưu đãi đầu tư